TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HĐ
TỈNH Q

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HĐ, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lãnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiệp;

Ông Nguyễn Đức Huynh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Diễm My; Thư ký Toà án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Q.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, tỉnh Q tham gia phiên toà:*** Ông Hồ Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thanh H; sinh ngày 21/10/1991 tại huyện HĐ, tỉnh Q;

Nơi cư trú: thôn HT, xã Q, huyện HĐ, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 05/12; con ông Phạm Văn V (chết) và Trần Thị N (*sinh năm 1966*); có vợ là Đỗ Thị H1 (*đã ly hôn*); có 01 con sinh năm 2015 (*đang ở với mẹ*); tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

Năm 2009 và năm 2010 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"" bị Tòa án nhân dân huyện HĐ tuyên tổng hợp hình phạt 46 tháng tù, đã chấp hành xong các bản án; nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính (*phạt tiền*) về các hành vi xâm hại sức khỏe người khác và sử dụng trái phép chất ma túy (*hiện đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/10/2022, chuyển tạm giam từ ngày 11/10/2022. Có mặt.

2. Họ và tên: Phan Phương T sinh ngày 02/01/1990 tại huyện HĐ, tỉnh Q;

Nơi cư trú: khối phố A, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 10/12; con ông Phan Thành L (*sinh năm 1966*) và bà Ngô Thị T1 (*sinh năm 1966*); có chồng là Nguyễn Trường T2 (*sinh năm 1991*); có 02 con, sinh năm 2008 và năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Trường T2, sinh năm: 1991; Trú tại: khối phố A, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h00' ngày 05/10/2022, Phạm Thanh H gọi điện thoại cho Phan Phương T để hỏi có xe không để đi lấy ít "*đồ*" về sử dụng. T hiểu là đi lấy ma túy về cùng sử dụng chung nên đồng ý và đưa xe mô tô biển kiểm soát 92K1-002.62 cho H điều khiển chở T đi mua ma túy. Khi đi đến phường V, thị xã Đ, tỉnh Q, H gọi điện thoại cho một người đàn ông tên "TT" *(không rõ họ tên lai lịch cụ thể)* hỏi mua ma túy với giá 600.000 đồng. H để T đứng ở bên đường và đi theo hướng dẫn vào trong một con hẻm thuộc phường V, thị xã Đ thì gặp TT đưa số tiền 600.000 đồng, TT vứt gói ma túy xuống đất rồi bỏ đi. H nhặt gói ma túy bỏ vào trong túi quần rồi quay xe mô tô ra lại đường cũ đón T rồi đi về HĐ. Đến khoảng 16h45' ngày 05/10/2022, H chở T đi đến trước quán cà phê Sao Đêm thuộc khối phố A, thị trấn TB, huyện HĐ thì bị tổ công tác CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện HĐ phối hợp với Công an thị trấn TB, huyện HĐ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người H 01 túi ni lông trong suốt có khóa kéo, trên khóa kéo có một đường kẻ màu xanh dương, bên trong có chứa tinh thể trắng dạng rắn và cục.

Tại kết luận giám định số 1434/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố ĐN kết luận: chất tinh thể trắng dạng rắn và cục bên trong túi ni lông trong suốt có khóa kéo, trên khóa kéo có một đường kẻ màu xanh dương thu giữ trên người của Phạm Thanh H khi bắt quả tang gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,44 gam.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Phạm Thanh H, Phan Phương T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử

phạt bị cáo Phạm Thanh H với mức án từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Phương T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen loại phím bấm có gắn sim số 0374772039;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi ni lông bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,44 gam.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 92K1-002.62 chưa rõ chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ tiếp tục bảo quản để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Thanh H, Phan Phương T đã khai nhận thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện HĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa nhưng đã có lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 16h45’, ngày 05/10/2022, tại trước quán cà phê Sao Đêm thuộc khối phố A, thị trấn TB, huyện HĐ, tổ công tác Công an huyện HĐ và Công an thị trấn TB bắt quả tang Phạm Thanh H, Phan Phương T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người H 01 túi ni lông bên trong có chứa tinh thể màu

trắng dạng cục bột, qua giám định xác định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam. H khai nhận cùng T đi mua ma túy của tên TT không rõ tên, địa chỉ tại thị xã Đ giá 600.000 đồng về sử dụng.

Tại kết luận giám định số 1434/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố ĐN kết luận: chất tinh thể trắng dạng rắn và cục bên trong túi ni lông trong suốt có khóa kéo, trên khóa kéo có một đường kẻ màu xanh dương thu giữ trên người của Phạm Thanh H khi bắt quả tang gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,44 gam.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thanh H, Phan Phương T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý và kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn rủ nhau đi mua về sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, suy giảm khả năng lao động mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm gia tăng tệ nạn xã hội và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thì thấy bị cáo Phạm Thanh H là người gọi điện rủ rê bị cáo T đi mua ma túy, là người trực tiếp lấy tiền cá nhân để liên lạc, gặp người bán để mua và lấy ma túy. Bị cáo T dùng xe máy của gia đình cùng với H đi mua ma túy. Như vậy, bị cáo H là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo H có nhân thân xấu. Năm 2009 và năm 2010 phạm tội Trộm cắp tài sản bị TAND huyện HĐ tuyên tổng hợp hình phạt 46 tháng tù, đã chấp hành xong các bản án; ngoài ra bị cáo còn nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính (*phạt tiền*) về các hành vi xâm hại sức khỏe người khác và sử dụng trái phép chất ma túy (*hiện đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*).

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T có nhân thân tốt. Hoàn cảnh gia đình

của bị cáo T khó khăn, có hai con còn nhỏ. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Thanh H. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xét giảm nhẹ và quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo Phan Phương T. Nhưng với hành vi tàng trữ và từng sử dụng chất ma tuý của các bị cáo nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Đối với các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Phạm Thanh H, Phan Phương T với người đàn ông tên TT *(không rõ nhân thân lai lịch),* Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã tiến hành xác minh nhưng tại phường V, thị xã Đ, tỉnh Q không có đối tượng nào tên TT như H miêu tả. Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Trường T2 không biết Phan Phương T lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 92K1-002.62 để cùng H đi mua ma túy nên không xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- 01 điện thoại di động NOKIA màu đen loại phím bấm có gắn sim số 0374772039 của Phạm Thanh H là công cụ phạm tội nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- 01 túi ni lông bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam; hoàn lại sau giám định là 0,44 gam cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô T chở H đi mua ma túy, T khai là xe của chồng T là Nguyễn Trường T2. Qua xác minh xe này sử dụng một biển số không đúng với xe đăng ký. Qua tra cứu số khung số máy xác định chủ sở hữu là bà Lê Thị Ngà trú tại thôn Đông Hạnh, xã Điện Minh, huyện Đ, tỉnh Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được do bà Ngà không có mặt tại địa phương nên giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ bảo quản xe mô tô nêu trên để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0343045047 là điện thoại của T nghe H gọi để cùng nhau đi mua ma túy về sử

dụng chung T khai đã bị mất, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

[7] *Về biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung:*

Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn không có việc làm ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] *Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H, Phan Phương T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, tạm giam (*ngày 05/10/2022*).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phan Phương T 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen loại phím bấm có gắn sim số 0374772039;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi ni lông bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,44 gam.

(Các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ ngày 28/12/2022)

- Giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ tiếp tục bảo quản 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 92K1-002.62 để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ bảo quản)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc mỗi bị cáo Phạm Thanh H, Phan Phương T phải chịu án phí HS-ST là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 21/02/2023*). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện HĐ;
- Phòng PC 04 Công an tỉnh Q.Nam;
- TAND tỉnh Q;
- Công an huyện HĐ ;
- Chi cục THADS huyện HĐ;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Lãnh